

Số: 84/2026/QĐ-TA

Đ, ngày 10 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - Đ, TỈNH Đ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Đào Thị Thúy Thành
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Ngày 10 tháng 9 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đ, tỉnh Đ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 90/QĐ-TA ngày 04 tháng 9 năm 2026, đối với:

Họ và tên: **SÙNG A K**; Tên gọi Kc: Không có tên gọi Kc;

Sinh ngày: 01/01/1987 tại tỉnh Đ; Giới tính: Nam.

Số Căn cước công dân: 011087003123 ngày cấp 06/3/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát về QLHC về TTXH, Bộ Công an;

Nơi cư trú: Bản C, xã M, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Nông Nghiệp; Trình độ văn hoá: 03/12 phổ thông;

(Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Nguyễn Văn Ngọc – chức vụ: Trưởng Công an xã, Công an xã M, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của người đề nghị: Ông Hoàng Văn Phước – chức vụ: Phó Trưởng Công an xã, Công an xã M, tỉnh Đ (Theo giấy ủy quyền đề ngày 10/9/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Đ: Ông Phạm Ngọc Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Sùng A K là đối tượng sử dụng ma túy. Ngày 14/8/2026, K có đơn đề nghị Trạm y tế xã M xác định tình trạng nghiện ma túy. Từ ngày 14/8/2026 đến ngày 20/8/2026 Sùng A K được trạm y tế xã M, tỉnh Đ theo dõi để xác định tình trạng nghiện. Ngày 20/8/2026 trạm y tế xã M kết luận: Sùng A K nghiện ma túy,

loại Heroine.

Tại Bản tường trình ngày 26/8/2026 Sùng A K thừa nhận mình sử dụng ma túy từ năm 2009. Ngày 26/8/2026, Sùng A K bị lập biên bản vi phạm của người bị đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc với lý do: Sùng A K là người nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy năm 2025. Sùng A K đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 28/8/2026, Công an xã M, tỉnh Đ có Văn bản số 891/ĐN-CAX, đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A K.

2. Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

- Ý kiến của người đề nghị: Sùng A K là đối tượng nghiện ma túy, đã xác định là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Do đó đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 1 - Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A K 24 tháng. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đ, địa chỉ: C1 (**nay là thôn Thanh Trường**), xã Thanh Nưa, tỉnh Đ.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Bản thân tôi là người lệ thuộc và nghiện ma túy từ năm 2009. Tôi đã được xác định tình trạng nghiện ma túy, các cơ quan chức năng thông báo nhưng tôi đã không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tôi đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc, tôi hoàn toàn nhất trí. Tôi xin được đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn ngắn nhất.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đ:

+ Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thủ tục pháp lý hồ sơ của Sùng A K đầy đủ, đảm bảo về thời hiệu, thẩm quyền và trình tự. Quá trình thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp đã thực hiện đúng theo quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

+ Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Sùng A K là người đủ 18 tuổi, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính, là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, đã không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 35 của luật phòng chống ma túy năm 2025, Sùng A K không có tiền án, là người có nhân thân xấu. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Sùng A K **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy rằng:

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A K đảm bảo về thời hiệu và trình tự theo quy định tại Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2026, khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 8 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025.

Sùng A K là người nghiện ma túy, nhưng không đăng ký uống Methadone, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc để Sùng A K có điều kiện cai nghiện, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên họp Sùng A K thật thà khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo. Sùng A K không có tình tiết tăng nặng.

Đối với ý kiến của người đề nghị, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đ, tỉnh Đ về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A K là có căn cứ, nên cần chấp nhận. Sùng A K cai nghiện ma túy lần đầu. Do vậy, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và cơ quan đề nghị là phù hợp, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2026; Khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 8 Điều 35, khoản 1 Điều 38 Luật phòng chống ma túy năm 2025, Điều 21, 23, 30, 31, 32, 33 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, sửa đổi bổ sung bằng pháp lệnh 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa **đi** cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Sùng A K.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được giao cho cơ sở cai nghiện ma túy quản lý (ngày 26/8/2026).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, Kng nghị đối với quyết định: **Sùng A K** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định (ngày 10/9/2026).

Trưởng Công an xã M, tỉnh Đ có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đ, tỉnh Đ có quyền Kng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, Kng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, Kng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng Công an xã M có trách nhiệm tổ chức, thi hành quyết định đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện ma túy của Tòa

án nhân dân khu vực 1- Đ.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng BPXLHC;
- Trưởng Công an xã M;
- UBND xã M;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB;
- TAND tỉnh Đ;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành